

TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

YÊU CẦU CHÀO HÀNG THÔNG THƯỜNG

**Gói thầu: Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin thông thường
Lần 2 năm 2024 tại Công ty Mẹ Tập đoàn**



**ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

HÀ NỘI, 8-2024

MỤC LỤC

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

TBMT	Thông báo mời thầu
VNĐ	đồng Việt Nam
TB	Thiết bị
CNTT	Công nghệ thông tin
CNTT&CĐS	Công nghệ thông tin và chuyển đổi số
TĐ	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
LĐ	Lãnh đạo
CV	Chuyên viên

I. NHU CẦU MUA SẮM TBCNTT THÔNG THƯỜNG TRANG BỊ CHO NGƯỜI DÙNG TẠI CÔNG TY MẸ TẬP ĐOÀN	3
1. Định nghĩa TBCNTT thông thường	3
2. Sự cần thiết phải mua sắm TB CNTT	3
3. Các yêu cầu mua sắm TB CNTT thông thường trong Lần 2 năm 2024	3
II. CÁC YÊU CẦU CHÀO HÀNG THÔNG THƯỜNG	4
1. Tư cách hợp lệ của nhà thầu:	4
2. Yêu cầu kỹ thuật TB CNTT thông thường trang bị cho người dùng tại Công ty Mẹ Tập đoàn:	4
III. BIỂU MẪU MỜI THẦU VÀ DỰ THẦU	6
IV. NGUỒN VỐN	10
1. Vốn dự toán:	10
2. Nguồn vốn:	10
3. Hình thức đấu thầu:	10
V. THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐẤU THẦU.	10
VI. Kết luận.	10

I. NHU CẦU MUA SẮM TBCNTT THÔNG THƯỜNG TRANG BỊ CHO NGƯỜI DÙNG TẠI CÔNG TY MẸ TẬP ĐOÀN

1. Định nghĩa TBCNTT thông thường

Những TB CNTT thông thường được sử dụng tại Công ty Mẹ Tập đoàn bao gồm những thiết bị sau: Máy tính để bàn (PC), máy tính xách tay (LAPTOP), máy in (PRINTER), máy Fax, máy Scan, máy tính bảng (IPAD), thiết bị Wifi, máy chiếu, lưu điện (UPS), Webcam,...

2. Sự cần thiết phải mua sắm TB CNTT

Để đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, trong những năm qua Tập đoàn đã chuẩn hóa hầu hết các TB CNTT thông thường và triển khai nhiều hệ thống ứng dụng CNTT tập trung để sử dụng trên phạm vi toàn ngành.

Tại Công ty Mẹ Tập đoàn, người dùng được trang bị các TB CNTT (theo tiêu chuẩn) để sử dụng trong quá trình tác nghiệp. Để đảm bảo chất lượng đồng nhất, sự hoạt động ổn định của các thiết bị Tập đoàn đã đặt ra một số những tiêu chuẩn về trang bị TB CNTT. Mặt khác, người dùng cũng như phòng/ban chịu trách nhiệm về hệ thống CNTT tại Công ty Mẹ Tập đoàn có nhu cầu được trang bị TB CNTT cùng chủng loại, thống nhất để sửa chữa, khắc phục, thay thế nhanh chóng nhất trong quá trình sử dụng đối với các thiết bị phần cứng.

3. Các yêu cầu mua sắm TB CNTT thông thường trong Lần 2 năm 2024

Công ty Mẹ Tập đoàn có nhu cầu mua sắm TB CNTT cho người dùng tại Công ty Mẹ Tập đoàn, như sau:

STT	CHUNG LOẠI THIẾT BỊ	SL	DIỄN GIẢI
1.	Bộ máy tính thông thường (CPU + Màn hình 23inch)	10	Trang bị cho LĐ và CV các Ban
2.	Bộ máy tính trạm (CPU 2 + Màn hình 27inch)	01	Trang bị cho LĐTĐ
3.	Máy tính xách tay CV	02	Trang bị cho CV
4.	Máy tính xách tay LĐ Ban	14	Trang bị cho LĐ Ban
5.	Máy tính xách tay LĐTĐ	02	Trang bị cho LĐTĐ
6.	Máy in cá nhân	02	CV các Ban
7.	Máy in đa chức năng	01	CV các Ban
8.	Máy in màu	01	Trang bị cho Ban KDBL

STT	CHUNG LOẠI THIẾT BỊ	SL	DIỄN GIẢI
9.	Máy Scan	01	Trang bị cho LĐ Ban
10.	Webcam	01	Trang bị cho LĐTD
11.	iPAD + bao da	01	Trang bị cho LĐTD

II. CÁC YÊU CẦU CHÀO HÀNG THÔNG THƯỜNG

1. Tư cách hợp lệ của nhà thầu:

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Hạch toán tài chính độc lập;
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
3. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Yêu cầu kỹ thuật TB CNTT thông thường trang bị cho người dùng tại Công ty Mẹ Tập đoàn:

- Danh mục Tiêu chuẩn kỹ thuật đối với TB CNTT thông thường:

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Bảo hành
1.	CPU 1	- CPU: Core i5-13500 Intel Chipset - RAM: 8GB (1x8GB) DDR4 - ổ cứng: SSD 512GB PCIe NVMe - Intel Graphics, USB Keyboard & Mouse - Port: DP, HDMI - Win 11 Pro 64bit bản quyền	36 tháng
2.	Màn hình 1	- Kích thước: 24 inch - Loại màn hình: IPS - Độ phân giải: 1920x1080 - Tỷ lệ khung hình: 16:9 - Cổng kết nối: VGA + HDMI	36 tháng
3.	CPU 2	- CPU: Core i7-12700K - RAM: 8GB - Ổ cứng: 256GB SSD - Card màn hình: Intel Graphics - USB Keyboard & Mouse, HDMI Port, Linux - Win 10 Pro 64 bản quyền	36 tháng
4.	Màn hình 2	- Kích thước: 27 inch - Loại màn hình: IPS - Độ phân giải: FHD (1920x1080) - Tỷ lệ khung hình: 16:9 - Cổng kết nối: VGA + HDMI	36 tháng
5.	Laptop CV	- CPU: Intel Core i5.	12 tháng

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Bảo hành
		<ul style="list-style-type: none"> - Bộ nhớ RAM: 8GB - Ổ cứng: 256GB SSD - HĐH: Win 11 	
6.	Laptop LĐ Ban 1	<ul style="list-style-type: none"> - CPU: i7-11390H, Intel Iris Xe Graphics, - Bộ nhớ RAM: 16 GB - Ổ cứng: 512 GB SSD - Màn hình: 13.3 inch QHD+ - HĐH: Win 11 - Chuột không dây + Bàn phím rời + Bút 	24 tháng
7.	Laptop LĐ Ban 2	<ul style="list-style-type: none"> - CPU: i7-1355U - RAM: 16GB, - Ổ cứng: 512GB SSD - Màn hình: 14 inch FHD+ - HĐH: Win11 - Office HS 21 - Bút cảm ứng - Màu Bạc 	12 tháng
8.	Laptop LĐTĐ	<ul style="list-style-type: none"> - CPU: Intel Core i9-11390H, - Bộ nhớ RAM: 16 GB - Ổ cứng: 512 GB SSD - Màn hình: 14inch OLED 2.8K - Card đồ họa: GeForce RTX3050 4GB - HĐH: Win 11 - Túi xách 	24 tháng
9.	IPAD	<ul style="list-style-type: none"> - iPad WiFi 5G 512GB - Bao da iPad 	12 tháng
10.	Máy in	<ul style="list-style-type: none"> - Loại máy: Máy in laser đen trắng đơn chức - Khổ giấy: Tối đa A4 - Tốc độ in: 38 trang/phút - In đảo mặt: Có - Cổng giao tiếp: USB/ LAN - Dùng mực: HP CF226A (3.100 trang) 	36 tháng
11.	Máy in đa chức năng	<ul style="list-style-type: none"> - Print technology: Laser - Đa năng (In, Copy, Scan, Fax) - Khổ giấy tối đa : A4 - Độ phân giải : 1200 x 1200 dpi 	36 tháng
12.	Máy in màu	<ul style="list-style-type: none"> - Loại máy: Máy in phun màu A3; >=6 màu - Khổ giấy: Tối đa A3, A4 - Tốc độ in >= 22 trang/phút - Độ phân giải >= 5760 x 1440 dpi - Cổng giao tiếp: USB/ Wifi - Dùng mực: Bộ tiếp mực ngoài 6 màu, in qua Wifi 	24 tháng
13.	Máy Scan	<ul style="list-style-type: none"> - Khổ giấy Scan: A4 - Bộ nhớ ram => 256 MB - Tốc độ Scan => 35 ppm / 100 ipm - Định dạng Scan: PDF, JPEG, PNG, BMP, TIFF, - Văn bản (.txt), Rich Text (rtf) và PDF - Độ phân giải => 600 dpi (màu và đơn sắc) - Chuẩn kết nối: USB 3.0 - Chức năng đặc biệt: Scan 2 mặt tự động 	12 tháng

III. BIỂU MẪU MỜI THẦU VÀ DỰ THẦU

Stt	Biểu mẫu	Cách thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	
			Bên mời thầu	Nhà thầu
I	Biểu mẫu cho gói thầu thiết bị hàng hóa thông thường			
1	Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp và tiến độ thực hiện		X	
2	Mẫu số 02. Bảng đề xuất tiến độ			X
3	Mẫu số 03. Bảng giá dự thầu của TB CNTT thông thường			X
IV	Đơn chào hàng thiết bị hàng hóa thông thường			
1	Đơn chào hàng			X

PHẠM VI CUNG CẤP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
Bảng số 1. Danh mục TB CNTT thông thường cần cung cấp

STT	Danh mục thiết bị		ĐVT	SL
1.	Bộ máy tính thông thường	CPU 1	Chiếc	10
2.		Màn hình 23inch	Chiếc	10
3.	Bộ máy tính trạm	CPU 2	Chiếc	01
4.		Màn hình 27inch	Chiếc	01
5.	Máy tính xách tay CV		Chiếc	02
6.	Máy tính xách tay LĐ Ban 1		Chiếc	09
7.	Máy tính xách tay LĐ Ban 2		Chiếc	05
8.	Máy tính xách tay LĐTB		Chiếc	02
9.	Máy in cá nhân		Chiếc	02
10.	Máy in đa chức năng		Chiếc	01
11.	Máy in màu		Chiếc	01
12.	Máy Scan		Chiếc	01
13.	Webcam		Chiếc	01
14.	iPAD + bao da		Chiếc	01

Bảng số 2. Tiến độ thực hiện

STT	Phương thức bàn giao TBCNTT thông thường của bên mời thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng do bên mời thầu yêu cầu
1	Gói	5 ngày

BẢNG TIỀN ĐỘ THỰC HIỆN

STT	Thời gian thực hiện hợp đồng theo yêu cầu của bên mời thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng do nhà thầu đề xuất
1	5 ngày	

BẢNG GIÁ DỰ THẦU CỦA TB CNTT THÔNG THƯỜNG

STT	Danh mục Hàng hóa	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá dự thầu	Thành tiền
					(Cột 3 x 5)
1		1	Chiếc		
Tổng cộng giá dự thầu đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)					

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày:

Tên gói thầu:

Kính gửi:

Sau khi nghiên cứu yêu cầu chào hàng, chúng tôi:

- Tên nhà thầu: _____ ;
- Số đăng ký kinh doanh: _____ ;

cam kết thực hiện gói thầu “Mua sắm TB CNTT thông thường Lần 2 năm 2024 tại Công ty Mẹ Tập đoàn” với các thông tin chính như sau:

- Thời điểm đóng thầu: _____ ;

theo đúng yêu cầu nêu trong yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ cùng với các bảng tổng hợp giá dự thầu kèm theo.

Ngoài ra, chúng tôi tự nguyện giảm giá dự thầu với tỷ lệ phần trăm giảm giá là _____ [Ghi tỷ lệ giảm giá].

Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá là: _____.

Thời gian thực hiện hợp đồng là _____.

Hiệu lực của báo giá: _____.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính hoặc đại diện liên danh trong trường hợp nhà thầu có liên danh.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
5. Những thông tin kê khai trong hồ sơ dự thầu là trung thực.

IV. NGUỒN VỐN.

1. *Vốn dự toán:*

- Tổng giá trị dự toán (Đã bao gồm Thuế GTGT): 857.763.000 đồng (Tám trăm năm mươi bảy triệu, bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng chẵn./.).

2. *Nguồn vốn:*

- Chi phí kinh doanh.

3. *Hình thức đấu thầu:*

- Tổ chức chào hàng thông thường, lựa chọn đơn vị cung cấp TB CNTT có uy tín và kinh nghiệm.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐẤU THẦU.

- Tháng 8, 9 năm 2024.

VI. Kết luận.

Để đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng phục vụ công tác hàng ngày của CBCNV Công ty Mẹ Tập đoàn, hoạt động quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Lãnh đạo Tập đoàn, việc mua sắm TB CNTT thông thường là rất cần thiết. Vì vậy Ban TCKT và Ban CNTT&CĐS thống nhất trình Lãnh đạo Tập đoàn xem xét, phê duyệt Hồ sơ yêu cầu gói thầu “Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin thông thường Lần 2 năm 2024 tại Công ty Mẹ Tập đoàn”.

Hà Nội, ngày 23 tháng 08 năm 2024

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Sự

BAN TCKT

Hoàng Chi Mai

BAN CNTT&CĐS

Nguyễn Thị Thu Hà